DCC
Department of Climate change

CHIẾN LƯỢC CỦA VIỆT NAM HƯỚNG TỚI CÁC MỤC TIÊU CAM KẾT TẠI COP26

LƯƠNG QUANG HUY,
Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường

DCC
Department of Climate change

NỘI DUNG

1. Một số kết quả đạt được tại COP26

2. Chiến lược của Việt Nam hướng tới mục tiêu net-zero

2.1. Mục tiêu

2.2. Giảm phát thải khí nhà kính theo lĩnh vực

3. Các nhiệm vụ trọng tâm đề xuất

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TẠI COP26

Giảm phát thải khí nhà kính:

- 147 quốc gia chiếm gần 90% lượng phát thải KNK, trên 90% GDP toàn cầu đã cam kết đưa mức phát thải ròng về "0" vào 2050;
- 103 quốc gia (chiếm 40% tổng lượng phát thải mê-tan toàn cầu) đã tham gia Cam kết giảm 30% vào năm 2030 so với năm 2020;
- 141 quốc gia với hơn 90% diện tích rừng trên thế giới đã tham gia Tuyên bố Glasgow của các nhà lãnh đạo về rừng và sử dụng đất.

Loại bỏ điện than:

- Gần 50 quốc gia đã ký tham gia Tuyên bố toàn cầu về chuyển đổi điện than sang năng lượng sạch.
- Các nền kinh tế lớn cam kết ngừng điện than trong thập kỷ 30, các nước còn lại sẽ ngừng điện than vào thập kỷ 40 của thế kỷ này.
- 25 quốc gia và các định chế tài chính quốc tế tuyên bố không hỗ trợ cho phát triển năng lượng sử dụng nhiên liệu hoá thạch từ cuối năm 2022 trở đi để hỗ trợ năng lượng sạch, một số quốc gia tuyên bố dừng hoạt động khoan dầu khí mới.
- Tại COP26 có thêm 28 quốc gia đã tham gia Liên minh ngừng sử dụng điện than (PPCA) do Anh và Canada đồng khởi xướng, nâng tổng số quốc gia tham gia Liên minh này lên 48 nước.

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TẠI COP26

Một số sáng kiến bổ sung:

Nhiều sáng kiến đã được công bố tại COP26 thu hút nhiều quốc gia tham gia, trong đó có các sáng kiến quan trọng như:

- Cam kết giảm phát thải mê-tan toàn cầu;
- Tuyên bố Glasgow của các nhà lãnh đạo về rừng và sử dụng đất;
- Tuyên bố toàn cầu về chuyển đổi điện than sang năng lượng sạch;
- Tuyên bố chấm dứt sản xuất phương tiện giao thông chạy xăng, dầu từ nay đến năm 2040,...

*** Cam kết của Việt Nam tại COP26:**

- Xác định mục tiêu net-zero vào năm 2050;
- Tham gia Tuyên bố toàn cầu về chuyển đổi điện than sang năng lượng sạch;
- Tham gia Cam kết giảm phát thải mê-tan toàn cầu;...

CHIẾN LƯỢC CỦA VIỆT NAM HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU NET-ZERO

Các nhóm hành động chính

1. Giảm nhu cầu năng lượng tổng thể thông qua tăng hiệu quả sử dụng năng lượng;
2. Sản xuất điện không phát thải khí nhà kính;
3. Chuyển đổi sử dụng điện và nhiên liệu phát thải thấp hoặc không phát thải trong xây dựng và vận hành các tòa nhà, giao thông vận tải và công nghiệp;
4. Thu giữ các-bon từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch tại các nguồn cố định trong các ngành công nghiệp sản xuất năng lượng, công nghiệp nặng;
5. Giảm phát thải khí nhà kính khác (ngoài CO_2);
6. Áp dụng các công nghệ thu giữ các-bon và các công nghệ phát thải âm để bù trừ cho lượng phát thải trực tiếp còn lại;
7. Tăng cường hấp thụ các-bon từ bảo vệ và phát triển rừng, các hoạt động thay đổi sử dụng đất;
8. Chuyển đổi rác thải thành năng lượng trong quản lý và xử lý chất thải;
9. Phát triển nông nghiệp bền vững, thông minh;
10. Phát triển giao thông vận tải sử dụng điện và năng lượng sạch.

CHIẾN LƯỢC CỦA VIỆT NAM HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU NET-ZERO

Mục tiêu

Giảm phát thải KNK theo **lộ trình** và **cam kết thực hiện** các điều ước quốc tế về biến đổi khí hậu, kiểm soát các nguồn phát thải, tăng cường hấp thụ KNK, chuyển dịch cơ cấu sản xuất năng lượng theo hướng sạch, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, áp dụng các công cụ định giá các-bon nhằm phát triển nền kinh tế phát thải thấp, đạt đỉnh phát thải vào năm 2035 và đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

CHIẾN LƯỢC CỦA VIỆT NAM HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU NET-ZERO

Giảm phát thải KNK theo lĩnh vực

NĂNG LƯỢNG

a) Về phía cung cấp năng lượng:

- Tăng mạnh tỷ trọng năng lượng tái tạo như gió, mặt trời, sinh khối, rác thải và nguồn đồng phát nhiệt - điện;
- Chuyển đổi dần điện than sang các nguồn năng lượng sạch hơn;
- Giảm phát thải mê-tan từ các nguồn phát thải do phát tán từ hoạt động khai thác khoáng sản như than, dầu, khí.

b) Về phía sử dụng năng lượng:

- Tăng cường thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và thúc đẩy chuyển sang sử dụng năng lượng sạch trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, dịch vụ thương mại và dân dụng

CHIẾN LƯỢC CỦA VIỆT NAM HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU NET-ZERO

Giảm phát thải KNK theo lĩnh vực

NÔNG NGHIỆP

- Áp dụng các biện pháp giảm phát thải trong lĩnh vực nông nghiệp thông qua các biện pháp quản lý, đổi mới công nghệ trong trồng trọt, chăn nuôi, thay đổi phương thức sử dụng đất, phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp phát thải thấp

LULUCF

- Áp dụng các biện pháp tăng hấp thụ khí nhà kính, giảm phát thải trong lĩnh vực sử dụng đất, thay đổi sử dụng đất và lâm nghiệp

CHIẾN LƯỢC CỦA VIỆT NAM HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU NET-ZERO

Giảm phát thải KNK theo lĩnh vực

CHẤT THẢI

- Khuyến khích, hỗ trợ việc giảm thiểu phát sinh chất thải từ khâu sản xuất đến các lĩnh vực tiêu dùng.
- Tăng cường tái sử dụng, tái chế từ các chất thải có thể tái chế như giấy, bìa cứng, kim loại, nhựa, …
- Áp dụng các biện pháp tiên tiến trong xử lý chất thải rắn gồm: chôn lấp có thu gom khí (LFG) để phát điện; chôn lấp bán hiếu khí; sản xuất phân compost từ rác thải thực phẩm và rác thải hữu cơ; xử lý và đốt chất thải rắn để phát điện.
- Sản xuất viên nén nhiên liệu từ chất thải rắn là giấy, vải và nhựa giá trị thấp.
- Áp dụng các biện pháp tiên tiến trong xử lý nước thải, giảm phát thải khí mê-tan từ nước thải.

CHIẾN LƯỢC CỦA VIỆT NAM HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU NET-ZERO

2. Giảm phát thải khí nhà kính theo lĩnh vực

CÁC QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP

- Cải tiến, phát triển và áp dụng công nghệ trong sản xuất vật liệu xây dựng; phát triển và áp dụng vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, vật liệu xanh trong lĩnh vực nhà ở và thương mại.
- Thay than đá bằng khí tự nhiên trong sản xuất gạch ốp lát; sử dụng vật liệu thay thế trong sản xuất kính.
- Thực hiện các giải pháp nghiền xỉ lò thổi, nghiền tro bay, nghiền Puzzolana và nghiền đá vôi thay thế, giảm tỷ lệ clinker trong sản xuất xi măng.
- Áp dụng công nghệ điện phân ô xy hóa khử trong lĩnh vực luyện thép; áp dụng công nghệ dùng hydro thay thế coke trong luyện thép “xanh” từ năm 2035;
- Áp dụng công nghệ phân hủy nhiệt độ cao và các công nghệ mới để giảm phát thải N2O trong lĩnh vực hóa chất.
-Áp dụng công nghệ thu giữ các-bon trong các lĩnh vực sản xuất xi măng, hóa chất-phân bón và luyện thép khi công nghệ đã phát triển và có giá thành hợp lý.

CHIẾN LƯỢC CỦA VIỆT NAM HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU NET-ZERO

2. Giảm phát thải khí nhà kính theo lĩnh vực

CÁC QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP

- Giảm tiêu thụ năng lượng trong các toà nhà thông qua áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn sử dụng hiệu quả năng lượng, sử dụng vật liệu ít phát thải khí nhà kính, vật liệu tái chế.
- Áp dụng công nghệ hiện đại và sử dụng năng lượng sạch trong sản xuất thép, xi măng và hoá chất đồng thời hạn chế sản lượng thép, xi măng ở mức đủ đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và không xuất khẩu.
- Đến năm 2050, áp dụng rộng rãi việc sử dụng vật liệu xây dựng ít phát thải trong xây dựng; các quy chuẩn, tiêu chuẩn về toà nhà xanh, khu đô thị xanh được áp dụng bắt buộc trên tất cả các công trình xây dựng mới.
- Giảm dần sử dụng các môi chất lạnh Hydro Clorua Florua Các-bon (HCFC) và Hydro Florua Các-bon (HFC) trong chuỗi lạnh thực phẩm, trong điều hòa không khí tòa nhà; thúc đẩy mạnh việc thu hồi, tái sử dụng, tiêu hủy, tái chế môi chất lạnh và tiến tới sử dụng môi chất lạnh tự nhiên.

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐỀ XUẤT

- Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách
- Truyền thông, nâng cao nhận thức và thu hút sự tham gia của cộng đồng
- Phát triển nguồn nhân lực
- Phát triển khoa học và công nghệ
- Huy động nguồn lực tài chính cho ứng phó với biến đổi khí hậu
- Đẩy mạnh hội nhập quốc tế

Trân trọng cảm ơn!

Thông tin chi tiết đề nghị liên hệ:
Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường
Số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội